

DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG PHÍ CHƯA ĐƯỢC HƯỞNG NHƯ THẾ NÀO?

PGS.TS. Hoàng Mạnh Cừ* - Ths. Nguyễn Hà Phương**

Dự phòng phí chưa được hưởng (dự phòng phí - DPP) có vai trò quan trọng đảm bảo doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) phi nhân thọ thanh toán cho những trách nhiệm bảo hiểm đã giao kết. Ở nước ta hiện nay, phương pháp trích lập dự phòng này được hướng dẫn trong các văn bản pháp lý còn những bất cập, cần được hoàn thiện, góp phần phát triển thị trường bảo hiểm an toàn, lành mạnh và hội nhập.

• Từ khóa: dự phòng phí, dự phòng phí chưa được hưởng, trích lập dự phòng phí.

Unearned premium reserve (DPP) plays an important role in ensuring that non-life insurance companies pay for their contracted insurance liabilities. In our country, this method of setting aside reserves is currently guided in legal documents, but there are still shortcomings that need to be improved, contributing to the development of a safe, healthy and integrated insurance market..

• Key words: premium reserve, unearned premium reserve, setting aside premium reserve.

Ngày gửi bài: 30/02/2025

Ngày gửi phản biện: 08/3/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 24/3/2025

Ngày chấp nhận đăng: 21/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i294.18>

1. Các loại hình bảo hiểm và dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm

Để phục vụ cho việc cấp giấy phép thành lập, hoạt động của DNBH và thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về bảo hiểm, pháp luật của các quốc gia đều chia bảo hiểm kinh doanh thành 3 loại hình: Bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe. Trong mỗi loại hình bảo hiểm lại tiếp tục được chia thành nhiều nghiệp vụ bảo hiểm;... Chẳng hạn, loại hình bảo hiểm phi nhân thọ bao gồm các nghiệp vụ: Bảo hiểm tài sản, bảo hiểm hàng hóa vận chuyển, bảo hiểm hàng không, bảo hiểm xe cơ giới,... Trên cơ sở phân tách đó, luật pháp sẽ có những quy định thích hợp đối với từng loại DNBH tương ứng: DNBH nhân thọ, DNBH phi nhân thọ, DNBH sức khỏe.

Bên cạnh đó, luật pháp các quốc gia còn cho phép các DNBH nhân thọ và DNBH phi nhân thọ được triển khai loại hình bảo hiểm sức khỏe. Ở Việt Nam, theo Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, tại Điều 63 có quy định cho phép DNBH phi nhân thọ được

kinh doanh các sản phẩm thuộc loại hình bảo hiểm sức khỏe có thời hạn từ 01 năm trở xuống và các sản phẩm bảo hiểm cho rủi ro tử vong có thời hạn từ 01 năm trở xuống.

Dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm là khoản tiền mà DNBH phải trích lập nhằm mục đích thanh toán cho những trách nhiệm bảo hiểm có thể phát sinh từ các hợp đồng bảo hiểm đã giao kết. Dự phòng nghiệp vụ đối với bảo hiểm phi nhân thọ bao gồm: DPP, dự phòng bồi thường, dự phòng dao động lớn. Đối với bảo hiểm sức khỏe, dự phòng nghiệp vụ bao gồm: DPP, dự phòng bồi thường, dự phòng đảm bảo cân đối. Như vậy, khi DNBH phi nhân thọ đồng thời triển khai cả loại hình bảo hiểm phi nhân thọ và loại hình bảo hiểm sức khỏe, việc trích lập DPP cho cả 2 loại hình bảo hiểm này là bắt buộc. DPP là dự phòng sử dụng để bồi thường cho trách nhiệm sẽ phát sinh trong thời gian còn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm trong năm tiếp theo. Đây là dự phòng chiếm tỷ trọng cao nhất và có vai trò quan trọng đảm bảo DNBH phi nhân thọ thanh toán cho những trách nhiệm bảo hiểm đã giao kết.

2. Phương pháp trích lập dự phòng phí chưa được hưởng ở Việt Nam

Những nội dung về dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm (trong đó có DPP) và phương pháp trích lập đã được quy định trong Luật Kinh doanh bảo hiểm từ năm 2000 và các văn bản hướng dẫn. Gần đây, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, tại Điều 97 đã đưa ra những yêu cầu về việc trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm; đồng thời chỉ rõ: Doanh nghiệp bảo hiểm phải đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ; Chính phủ quy định chi tiết về việc trích lập dự phòng nghiệp vụ và hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ. Theo đó, tại Nghị định số 46/2023/NĐ-CP (01/7/2023) - Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm- đã nêu ra các phương pháp trích lập dự DPP, gồm: Phương pháp trích lập theo tỷ lệ phần

* Học viện Tài chính

** Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương

trăm của tổng phí bảo hiểm, phương pháp trích lập theo hệ số của thời hạn hợp đồng bảo hiểm (Điều 39 Khoản 1); đồng thời quy định: DNBH phi nhân thọ được phép lựa chọn các phương pháp trích lập ở trên; trường hợp DNBH lựa chọn phương pháp khác, phải chứng minh kết quả dự phòng nghiệp vụ chính xác, đầy đủ hơn và đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định trước khi áp dụng (Điều 38 Khoản 3).

Thông tư số 67/2023/TT-BTC (02/11/2023)- Hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP (01/7/2023) của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm- tại Điều 35 đã hướng dẫn phương pháp trích lập theo tỷ lệ phần trăm của tổng phí bảo hiểm đối với hợp đồng bảo hiểm, tái bảo hiểm có thời hạn từ 01 năm trở xuống như sau:

- Đối với nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa vận chuyển: DPP bằng 25% tổng phí bảo hiểm thuộc năm tài chính của nghiệp vụ bảo hiểm này, không phân biệt hợp đồng còn hiệu lực hoặc không còn hiệu lực.

- Đối với các nghiệp vụ bảo hiểm khác: DPP bằng 50% tổng phí bảo hiểm thuộc năm tài chính của nghiệp vụ bảo hiểm này, không phân biệt hợp đồng còn hiệu lực hoặc không còn hiệu lực.

Đối với phương pháp trích lập theo hệ số của thời hạn hợp đồng bảo hiểm, theo hướng dẫn tại Thông tư số 67/2023/TT-BTC:

$$\text{Dự phòng phí chưa được hưởng} = \text{Phí bảo hiểm} \times \text{Tỷ lệ phí bảo hiểm chưa được hưởng}$$

Tùy thuộc vào giả định mà phương pháp áp dụng, tỷ lệ phí bảo hiểm chưa được hưởng có thể tính theo các hệ số của tỷ lệ 1/8, 1/24 hoặc theo ngày.

Những hướng dẫn về phương pháp tính DPP nêu trên cũng đã được quy định tương tự trong các văn bản pháp lý trước đây, như: Nghị định số 73/2016/NĐ-CP (01/7/2016), Thông tư số 50/2017/TT-BTC (15/5/2017).

3. Những bất cập trong quy định về phương pháp trích lập dự phòng phí chưa được hưởng hiện nay

Mặc dù các DNBH phi nhân thọ có thể lựa chọn phương pháp trích lập DPP phù hợp, thậm chí có thể thay đổi; song các DNBH phi nhân thọ ở Việt Nam hiện nay chủ yếu lựa chọn một trong những phương pháp đã được hướng dẫn trong Thông tư số 67/2023/TT-BTC (02/11/2023). Tuy nhiên, những phương pháp trích lập DPP mà Thông tư số 67/2023/TT-BTC đưa ra vẫn còn nhiều hạn chế.

Chưa quy định phương pháp trích lập pháp định

Các văn bản pháp lý chưa quy định phương pháp trích lập DPP pháp định, nghĩa là phương pháp tính ra mức DPP tối thiểu mà các DNBH phi nhân thọ phải

trích. Điều này, một mặt đã làm cho các DNBH phi nhân thọ tùy ý lựa chọn phương pháp trích lập cho kết quả theo ý muốn chủ quan của mình, mặt khác, không đảm bảo DPP trích lập sẽ là hợp lý, đủ đảm bảo thực hiện cam kết với bên được bảo hiểm và đảm bảo thực hiện nguyên tắc thận trọng.

Phí bảo hiểm của những hợp đồng đã hết hiệu lực chưa được loại bỏ

Những phương pháp xác định DPP đều được hướng dẫn dựa trên phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm, tái bảo hiểm được ký kết trong năm tài chính, chưa loại bỏ phần phí bảo hiểm của những hợp đồng ngắn hạn, đã hết hiệu lực. Thậm chí, phương pháp trích lập theo tỷ lệ phần trăm của tổng phí bảo hiểm còn quy định: Không phân biệt hợp đồng còn hiệu lực hoặc không còn hiệu lực. Điều này là không phù hợp với bản chất của DPP, dự phòng được sử dụng để bồi thường cho trách nhiệm sẽ phát sinh trong thời gian còn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm trong năm tiếp theo. DPP trích lập sẽ cao hơn, làm tăng chi phí kinh doanh của DNBH phi nhân thọ.

Không tính dự phòng phí dựa trên phí kiểm kê

Các phương pháp hướng dẫn trích lập DPP chưa loại trừ phần phí bảo hiểm phải chi ngay phục vụ cho việc thiết lập hợp đồng bảo hiểm. Về phương diện kỹ thuật, không phải toàn bộ phí bảo hiểm mà khách hàng bảo hiểm nộp là đối tượng để tính toán DPP. Trên thực tế, chi phí ký kết hợp đồng bảo hiểm được chi ngay, do vậy DPP chỉ được trích lập dựa trên phần phí kiểm kê, tức là dựa trên phần phí dùng để bồi thường, trả tiền bảo hiểm và dùng để chi cho quản lý trong suốt thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Như vậy, nếu tính theo phương pháp hướng dẫn tại Thông tư số 67/2023/TT-BTC (02/11/2023) thì quy mô DPP được “thổi phồng” quá lớn, ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả kinh doanh và thu nhập chịu thuế của DNBH.

Việc phân biệt phí bảo hiểm của các hoạt động và thời điểm trích lập dự phòng chưa được hướng dẫn cụ thể

Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 tại Điều 97 Khoản 2 quy định: Dự phòng nghiệp vụ phải được trích lập riêng cho từng nghiệp vụ bảo hiểm; tương ứng với phân trách nhiệm đã cam kết theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm; tách biệt giữa các hợp đồng bảo hiểm của đối tượng bảo hiểm trong và ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Tuy nhiên, các văn bản hướng dẫn lại chưa chỉ rõ DPP được trích lập dựa trên cơ sở phí bảo hiểm giữ lại (Phí bảo hiểm gốc + Phí nhận tái - Phí nhượng tái) hay được tính riêng rẽ đối với phí bảo hiểm của từng hoạt động: bảo hiểm gốc, nhận tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm.

Trước đây các DNBH phi nhân thọ chỉ phải lập các báo cáo tài chính năm, vì vậy quy định phải trích lập

DPP vào cuối mỗi năm tài chính là hợp lý. Tuy nhiên, từ khi các chuẩn mực kế toán và các văn bản hướng dẫn được ban hành, nhất là theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC (20/3/2006), các DNBH phi nhân thọ là doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp cổ phần niêm yết trên thị trường chứng khoán phải lập báo cáo tài chính giữa niên độ (Báo cáo tài chính quý). Mặc dù vậy, trong Nghị định số 46/2023/NĐ-CP (01/7/2023) và Thông tư số 67/2023/TT-BTC (02/11/2023) chưa có hướng dẫn cụ thể về phương pháp trích lập DPP theo quý để các DNBH có thể vận dụng và thực hiện. Vì DPP được tính vào chi phí kinh doanh của DNBH phi nhân thọ, nếu chưa xác định được DPP thì DNBH cũng chưa thể xác định được tổng chi phí kinh doanh và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Điều này đã gây lúng túng cho nhiều DNBH phi nhân thọ và không tránh khỏi có những DNBH đưa ra những số liệu tùy ý về DPP.

4. Thực trạng trích lập dự phòng phí chưa được hưởng tại các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam

Chính thức đi vào hoạt động từ năm 1965 với duy nhất một DNBH là Bảo Việt (Tập đoàn tài chính bảo hiểm Bảo Việt), đến nay thị trường bảo hiểm Việt Nam đã có 85 doanh nghiệp được phép hoạt động (trong đó có 31 DNBH phi nhân thọ, 19 DNBH nhân thọ, 02 doanh nghiệp tái bảo hiểm, 32 doanh nghiệp môi giới bảo hiểm) và 01 chi nhánh bảo hiểm nước ngoài. Theo tinh thần các văn bản hướng dẫn phương pháp trích lập kê trên và để đảm bảo khả năng tài chính phục vụ cho việc thanh toán bồi thường, trả tiền bảo hiểm, hầu hết các DNBH phi nhân thọ đã thực hiện việc trích lập DPP theo quy định. Những số liệu dưới đây thể hiện sự tiến triển về quy mô DPP của các DNBH phi nhân thọ ở Việt Nam từ năm 2020- 2023.

Bảng 1. Quy mô dự phòng phí của một số doanh nghiệp và thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam từ 2020- 2023 (Tỷ VND)

Doanh nghiệp	2020	2021	2022	2023
Bảo hiểm Bảo Việt	3.710	3.398	3.316	3.361
Bảo hiểm PVI	1.505	1.671	1.843	2.112
Bảo Minh	1.067	1.168	1.419	1.452
VBI	1.058	1.051	1.339	1.574
BIC	1.150	1.238	1.520	1.837
MIC	1.002	1.098	1.156	1.232
PTI	2.232	2.301	2.619	2.022
PIICO	1.492	1.321	1.337	1.353
ABIC	1.181	1.244	1.296	1.139
BSH	1.259	1.058	1.274	1.413
DNBH khác	3.080	3.545	3.807	4.622
Tổng số	18.736	19.002	20.926	22.117

Nguồn: Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2020- 2023, Bộ Tài chính

Quy mô tổng DPP của các DNBH phi nhân thọ toàn thị trường luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định; năm 2020- 2023 tăng hơn 18%, từ 18.736 tỷ VND lên

mức 22.117 tỷ VND. Do hoạt động kinh doanh của các DNBH phi nhân thọ ngày càng mở rộng nên quy mô DPP không ngừng tăng trưởng, đảm bảo cho các DNBH có nguồn lực tài chính thực hiện cam kết với khách hàng bảo hiểm, góp phần không nhỏ vào việc thúc đẩy thị trường bảo hiểm phát triển an toàn và ổn định.

DPP có nguồn gốc từ phí bảo hiểm giữ lại, do vậy có chiều hướng ngày càng tăng về quy mô do các DNBH phi nhân thọ tăng trưởng về doanh số và mức giữ lại. Tuy nhiên, việc trích lập còn tùy thuộc vào ý muốn chủ quan của DNBH. Dựa trên những cơ sở dữ liệu tương tự nhau, song số DPP được trích lập lại có sự khác biệt đáng kể.

Bảng 2. Tương quan giữa phí bảo hiểm và dự phòng phí của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam từ 2020-2023 (Tỷ VND)

Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023
Phí bảo hiểm gốc	56.677	59.135	69.459	71.439
Phí bảo hiểm giữ lại	38.078	37.906	45.717	46.094
DPP trích lập thêm	2.509	266	1.924	1.191
Tổng DPP	18.736	19.002	20.926	22.117

Nguồn: Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2020- 2023, Bộ Tài chính

Quy mô DPP phụ thuộc vào phí giữ lại (dù DPP được trích lập riêng rẽ cho từng hoạt động kinh doanh: bảo hiểm gốc, nhận tái, nhượng tái). Năm 2021, mặc dù phí bảo hiểm giữ lại đạt 37.906 tỷ VND, giảm 172 tỷ, song các DNBH phi nhân thọ vẫn trích lập thêm 266 tỷ DPP. Lẽ ra, tổng DPP năm 2021 phải nhỏ hơn tổng DPP đã trích lập năm 2020, tức là DNBH phi nhân thọ được hoàn nhập dự phòng để giảm chi phí kinh doanh. Điều bất thường là, năm 2021, tổng DPP đạt 19.002 tỷ VND, chiếm 50,13% phí bảo hiểm giữ lại. Phải chăng có một số DNBH phi nhân thọ đã thay đổi phương pháp trích lập DPP, từ phương pháp 50% sang phương pháp 1/24, 1/8,... và có nhiều giao dịch bảo hiểm được xác lập vào nửa cuối năm? Một điểm khó lý giải, phí bảo hiểm giữ lại năm 2023 của các DNBH phi nhân thọ ở Việt Nam tăng hơn 377 tỷ VND so với năm 2022 (46.094- 45.717), nhưng tổng DPP năm 2023 lại tăng hơn 1.191 tỷ VND (22.117- 20.926). Phải chăng lại có nhiều DNBH phi nhân thọ đã thay đổi phương pháp trích lập DPP?

Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do những hướng dẫn về phương pháp trích lập DPP còn có điểm không rõ ràng, dẫn đến những cách hiểu, quan điểm khác nhau giữa các DNBH và giữa các DNBH với cơ quan quản lý. Điều này đã làm cho DNBH phi nhân thọ trích lập DPP theo ý muốn của mình và chưa có sự thống nhất giữa các DNBH.

5. Giải pháp hoàn thiện

Để DNBH phi nhân thọ luôn đủ khả năng tài chính, đảm bảo thanh toán cho khách hàng, đòi hỏi các DNBH

phải trích lập DPP sao cho đủ về phương diện kỹ thuật, đúng với chế độ tài chính, thống nhất giữa các DNBH và phù hợp với thông lệ quốc tế. Muốn vậy cần thiết phải hoàn thiện các phương pháp trích lập DPP.

Quy định phương pháp trích lập dự phòng phí pháp định

Cần xây dựng một phương pháp trích lập pháp định đảm bảo để DNBH phi nhân thọ có thể trích lập được quy mô DPP tối thiểu. Nếu DNBH phi nhân thọ chọn một phương pháp trích lập nào khác thì kết quả DPP tính được phải không được thấp hơn mức dự phòng tối thiểu được tính theo phương pháp trích lập pháp định. Để đưa ra được phương pháp trích lập pháp định này, cần phải thống kê được phân phí thuần và chi phí quản lý hợp đồng của các nghiệp vụ. Theo kinh nghiệm ở Cộng hòa Pháp, phương pháp trích lập DPP tối thiểu, bắt buộc tất cả các DNBH phải áp dụng là phương pháp 36%. Làm được như vậy sẽ đảm bảo cho các DNBH phi nhân thọ thực hiện được nguyên tắc thận trọng, bởi vì nếu DNBH chỉ trích lập DPP theo một phương pháp bất kỳ nào đó thì chưa hẳn quy mô dự phòng đã là hợp lý, có thể thiếu hụt.

Loại bỏ phí bảo hiểm của những hợp đồng bảo hiểm đã hết hiệu lực

Vì DPP được sử dụng để bồi thường cho trách nhiệm sẽ phát sinh trong thời gian còn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm trong thời gian tiếp theo, nên vào thời điểm xác định, nếu hợp đồng bảo hiểm không còn hiệu lực, toàn bộ phí bảo hiểm của những hợp đồng đó sẽ không thuộc đối tượng để xác định DPP. Trên thực tế, những hợp đồng bảo hiểm có thời hạn ngắn thường là các hợp đồng bảo hiểm du lịch, bảo hiểm hàng vận chuyển hay các hợp đồng ngắn hạn khác. Việc loại bỏ phần phí bảo hiểm của những hợp đồng này thể hiện đúng bản chất của DPP, giảm quy mô dự phòng, từ đó giảm chi phí kinh doanh, tăng kết quả kinh doanh của DNBH.

Dự phòng phí chỉ được trích lập trên cơ sở phí kiểm kê

Phí bảo hiểm được hợp thành từ các cấu phần chủ yếu: (1) Phí thuần- Khoản tiền thu tương ứng với dự tính về trách nhiệm bồi thường, trả tiền bảo hiểm; (2) Phụ phí (phí hoạt động), gồm: Chi phí ký kết hợp đồng bảo hiểm (phát sinh ngay khi ký kết hợp đồng bảo hiểm), chi phí quản lý (phát sinh trong suốt thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực), thuế giá trị gia tăng (nếu có). Về phương diện kỹ thuật, các DNBH phi nhân thọ chia thành các loại phí khác nhau tùy theo mức độ tổng hợp các bộ phận cấu thành: (i) Phí kiểm kê = Phí thuần + Chi phí quản lý; (ii) Phí thương mại = Phí kiểm kê + Chi phí ký kết hợp đồng; (iii) Phí toàn bộ = Phí thương mại + Thuế.

Đối tượng để tính DPP, về phương diện kỹ thuật, không phải là toàn bộ phí bảo hiểm mà khách hàng

nộp. Các chi phí liên quan đến việc thiết lập hợp đồng bảo hiểm trên thực tế được chi ngay, do vậy DPP chỉ được trích lập dựa trên phần phí kiểm kê, tức là dựa trên phần phí dùng để bồi thường, trả tiền bảo hiểm và dùng để chi quản lý trong suốt thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Theo hướng dẫn tại Thông tư số 67/2023/TT-BTC (02/11/2023) DPP trích lập theo phương pháp “hệ số của thời hạn hợp đồng bảo hiểm” chỉ là phần phí bảo hiểm có thể chuyển sang năm sau làm cơ sở trích lập DPP. Sau khi loại trừ phần chi phí cho việc thiết lập hợp đồng bảo hiểm, DPP cần trích lập chỉ còn:

$$\text{Dự phòng phí cần trích lập} = \frac{\text{Phí bảo hiểm của mỗi tháng/ quý}}{\text{Hệ số phần được hưởng}} \times \text{Tỷ lệ bồi thường, trả tiền bảo hiểm và chi phí quản lý}$$

Xác định dự phòng phí theo từng hoạt động và có hướng dẫn cụ thể phương pháp trích lập theo từng thời điểm

Để phù hợp với các quy định hiện hành về chế độ kế toán tài chính DNBH phi nhân thọ, trong thời gian tới, DPP cần được hướng dẫn trích lập riêng rẽ đối với phí bảo hiểm của từng hoạt động: bảo hiểm gốc, nhận tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm. Từ kết quả này, có thể xác định được tổng DPP dựa trên phí giữ lại, mặc dù phần DPP đối với phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm được ghi nhận tại khoản mục Dự phòng nghiệp vụ (bên Nguồn vốn), phần DPP đối với phí nhượng tái bảo hiểm được ghi nhận tại khoản mục Tài sản tái bảo hiểm (bên Tài sản) trong Bảng cân đối kế toán của DNBH phi nhân thọ.

Các văn bản pháp lý cũng cần có hướng dẫn cụ thể việc vận dụng các phương pháp trích lập DPP theo từng thời điểm xác định: theo quý, nửa năm, năm. Tùy vào thời hạn của hợp đồng bảo hiểm và thời điểm xác định DPP mà DNBH phi nhân thọ có sự điều chỉnh về tỷ lệ hay hệ số phù hợp, đảm bảo DPP trích lập hợp lý.

Tóm lại, DPP là nguồn lực tài chính quan trọng đảm bảo cho DNBH phi nhân thọ thực hiện cam kết với khách hàng. Trong điều kiện hiện nay, mặc dù quy mô DPP tăng lên qua các năm, song những hướng dẫn về phương pháp trích lập vẫn còn bất cập. Để DPP thực sự được các DNBH phi nhân thọ trích lập đầy đủ, hợp lý và quản lý chặt chẽ, đảm bảo cho DNBH thực hiện cam kết với khách hàng, đòi hỏi phải thực hiện những giải pháp hoàn thiện.

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Tài chính - Thông tư 50/2017/TT-BTC (15/5/2017) hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2016/NĐ-CP (01/7/2016) của Chính phủ
- Bộ Tài chính - Thông tư 67/2023/TT-BTC (02/11/2023) hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm (2022), Nghị định số 46/2023/NĐ-CP (01/7/2023)
- Bộ Tài chính - Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2020, 2021, 2022, 2023
- Chính phủ - Nghị định 46/2023/NĐ-CP (01/7/2023) hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm
- Chính phủ - Nghị định 73/2016/NĐ-CP (01/7/2016) quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm (2000) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm (2010)
- Đan Tiên - Tín hiệu phục hồi từ thị trường bảo hiểm trong năm 2024
- <https://vneconomy.vn/tin-hieu-phuc-hoi-tu-thi-truong-bao-hiem-trong-nam-2024.htm>
- Quốc hội - Luật số 08/2022/QH15- Luật Kinh doanh bảo hiểm